

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4866/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 24 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đất cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh quản lý tại xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;
Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;
Căn cứ Quyết định số 4696/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai;
Căn cứ Quyết định số 2976/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Phương án Quản lý và khai thác sử dụng quỹ đất công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;
Căn cứ kế hoạch số 9448/KH-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc rà soát, xử lý tồn tại đối với đất do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1605/TTr-STNMT ngày 30 tháng 11 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh tiếp tục quản lý các thửa đất tại xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, cụ thể:

1. Tờ bản đồ địa chính số 55, thửa đất số 44, diện tích 473m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2969/2020 tỷ lệ 1/500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi



trường Đồng Nai thực hiện ngày 10/9/2020 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/9/2020 (kèm theo).

2. Tờ bản đồ địa chính số 2, thửa đất số 404, diện tích 3.476m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2758/2020 tỷ lệ 1/1000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 10/9/2020 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/9/2020 (kèm theo).

3. Tờ bản đồ địa chính số 11, thửa đất số 167, diện tích 1.467m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2759/2020 tỷ lệ 1/1000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 10/9/2020 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/9/2020 (kèm theo).

4. Tờ bản đồ địa chính số 20, thửa đất số 54, diện tích 1.712m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2960/2020 tỷ lệ 1/1000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 10/9/2020 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/9/2020 (kèm theo).

5. Tờ bản đồ địa chính số 29, thửa đất số 298, diện tích 4.371m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2764/2020 tỷ lệ 1/1000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 10/9/2020 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/9/2020 (kèm theo).

6. Tờ bản đồ địa chính số 40, thửa đất số 204, diện tích 518m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2765/2020 tỷ lệ 1/1000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 10/9/2020 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/9/2020 (kèm theo).

7. Tờ bản đồ địa chính số 51, thửa đất số 176, diện tích 4.270m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2767/2020 tỷ lệ 1/1000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 10/9/2020 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/9/2020 (kèm theo).

8. Tờ bản đồ địa chính số 52, thửa đất số 253, diện tích 12.414m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2757/2020 tỷ lệ 1/2000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 10/9/2020 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/9/2020 (kèm theo).

9. Tờ bản đồ địa chính số 29, thửa đất số 295, diện tích 4.302m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2771/2020 tỷ lệ 1/1000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 10/9/2020 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/9/2020 (kèm theo).

10. Tờ bản đồ địa chính số 55, thửa đất số 43, diện tích 821m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2773/2020 tỷ lệ 1/500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 10/9/2020 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/9/2020 (kèm theo).

11. Tờ bản đồ địa chính số 29, thửa đất số 299, diện tích 401m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2772/2020 tỷ lệ 1/500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 10/9/2020 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 15/9/2020 (kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Căn cứ Điều 1 Quyết định này:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm: chỉ đạo Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai thực hiện việc cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.


2. Yêu cầu Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh quản lý chặt chẽ khu đất, không để đất bị lấn chiếm, không được cho thuê, cho mượn trái quy định pháp luật, giữ nguyên hiện trạng đang sử dụng và bàn giao lại đất khi nhà nước thực hiện quy hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Cục trưởng Cục thuế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Nhơn Trạch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch;
- Chánh, Phó văn phòng;
- Công thông tin điện tử (đăng tin);
- Lưu VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi

